

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày 10-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Đông.

Ông Hoàng Mạnh Sắn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bà Phạm Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 128/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023, đối với:

- Bị cáo: Lý Thanh S, sinh ngày 05-5-1975 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Viết T và bà Lê Thị C; vợ: Nguyễn Thị N; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00134 QĐ/XPVPHC ngày 05-12-2007 của Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 7.000.000 đồng do có hành vi vận chuyển hàng hoá không có chứng từ hợp lệ (đã được xoá); Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00702 ngày 18-01-2008 của Công an tỉnh L xử phạt 3.000.000 đồng do có hành vi vận chuyển hàng Trung Quốc không có hoá đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc (đã được xoá); Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01089 ngày 20-01-2010 của Công an tỉnh L xử phạt 2.000.000 đồng do có hành vi vận chuyển hàng hoá Trung Quốc nhập lậu (đã được xoá); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03-7-2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Lý Minh H, sinh ngày 29/12/2002; địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Chị Triệu Thị S1, sinh ngày 27/06/1982; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vương Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thanh S có giấy phép lái xe gắn máy hạng FC phù hợp với phương tiện điều khiển. Khoảng 22 giờ 16 phút, ngày 30-3-2023, tại Km4+300, Quốc lộ A, thuộc thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-00164 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 12R-00879 (sau viết tắt là xe ô tô) do Lý Thanh S điều khiển với xe gắn máy biển kiểm soát 12FA-01468 (sau viết tắt là xe gắn máy) do Lý Minh H điều khiển. Nguyên nhân tai nạn do Lý Thanh S điều khiển xe ô tô tiến ra và chắn ngang toàn bộ làn đường Quốc lộ 1A, theo hướng Hà Nội đi H nên bị Lý Minh H điều khiển xe gắn máy đang di chuyển theo hướng Hà Nội đi Hữu Nghị đâm vào bánh trước của xe ô tô.

Lý Thanh S điều khiển xe ô tô tiến ra, chắn ngang toàn bộ và dừng xe trên làn đường Quốc lộ 1A, theo hướng Hà Nội đi H để lùi vào bãi đỗ xe của Cây xăng dầu số 07. Do bãi đỗ xe hẹp, đã có xe đỗ trước, để đỗ xe gọn vào bãi, anh Vương Văn P có đứng ở trong bãi đỗ xe, đứng sau đuôi xe ô tô để xi nhan cho S lùi xe. Lý Thanh S điều khiển xe ô tô tiến thẳng ra làn đường Quốc lộ 1A. Khi xe ô tô đang dừng chắn ngang làn đường Quốc lộ 1A, S căn chỉnh góc, nhìn gương chiếu hậu hai bên, chờ tín hiệu xi nhan của anh P thì xảy ra tai nạn giao thông như trên.

Hậu quả của vụ tai nạn giao thông: Lý Minh H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L. Xe gắn máy bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy và chất kích thích khác đối với Lý Thanh S: Không có nồng độ cồn; âm tính với chất ma túy và chất kích thích khác.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Lý Minh H: 0,596mg/L.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 111/KLTTCT-TTPY ngày 16-5-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận:

- Sẹo vết thương đuôi cung mày phải, tỷ lệ: 06%
- Vỡ xương trán phải, tỷ lệ: 16%
- Gãy cung tiếp gò má phải, tỷ lệ: 08%
- Vỡ thành ngoài xoang hàm phải, tỷ lệ: 07%
- Vỡ thành trước xoang hàm phải, tỷ lệ: 07%
- Gãy thành ngoài hốc mắt phải, tỷ lệ: 05%
- Mắt phải sáng tối âm tính, tỷ lệ: 41%
- Chấn động não, tỷ lệ: 01%

Tổng tỷ lệ: 65%.

Tại Kết luận giám định kỹ thuật số 59/GĐKT-ĐK ngày 16-5-2023 của Công ty cổ phần Đ kết luận: Các hệ thống an toàn của xe gắn máy biển số 12FA-014.68 và xe ô tô biển số 12H-001.64, sơm rơ móc biển số 12R-00879 đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 04-5-2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Phần tài sản bị hư hỏng của xe máy biển kiểm soát 12FA-014.68 thiệt hại là 1.010.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 900/KL-KTHS ngày 31-8-2023 của Phòng K - Công an tỉnh L kết luận: Tập tin video gửi giám định không phát hiện dấu vết cắt ghép chỉnh sửa.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại đồng ý với mức bồi thường, cam kết không yêu cầu bồi thường, khiếu nại gì thêm về vụ tai nạn. Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo giao nộp bản sao Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba đều của ông Lý Viết T là bố của bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 29-11-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Thanh S về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lý Thanh S từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 04 (bốn) năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xác nhận cơ quan điều tra:

Đã chuyển đến Đ1 - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử phạt đối với 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 12FA-01468, nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy, xe máy số 013481; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm số 22XM 221077046.

Đã trả lại cho bà Triệu Thị S1 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-001.64, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh; 01 (một) rơ moóc, biển kiểm soát 12R – 008.79, nhãn hiệu KAILE và toàn bộ giấy tờ kèm theo.

Trả lại cho bị cáo Lý Thanh S 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 200034200061, mang tên Lý Thanh S.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện,

không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại và người làm chứng nhưng đều đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa và Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người làm chứng. Ngoài ra, việc vắng mặt của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định của Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, khoảng 22 giờ 16 phút, ngày 30-3-2023, tại Km4+300, Quốc lộ A, thuộc thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Lý Thanh S là người điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-001.64 kéo theo xe Rơ moóc biển kiểm soát 12R-008.79 tiến ra chắn ngang toàn bộ và dừng trên làn đường Quốc lộ 1A, theo hướng Hà Nội đi H. Nên bị Lý Minh H điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 12FA-014.68 đang di chuyển theo hướng Hà Nội đi Hữu Nghị đâm vào bánh trước của xe ô tô đầu kéo. Hậu quả Lý Minh H bị tổn thương cơ thể là 65%.

Hành vi điều khiển xe ô tô, để xe ô tô chắn ngang toàn bộ và dừng xe trên làn đường Quốc lộ 1A, theo hướng Hà Nội đi Hữu Nghị của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 8 và điểm a khoản 3 Điều 18 của Luật giao thông đường bộ là hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ; không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Lý Thanh S phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại cho tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức hành vi vi phạm giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng do thiếu quan sát, vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ nên bị cáo đã gây ra tai nạn giao thông, làm cho bị hại bị tổn hại cơ thể là 65%.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; có bố là ông Lý Viết T, mẹ là bà Lê Thị C được Chủ tịch nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; bị hại cũng có lỗi và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đến ngày phạm tội đều đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định của pháp luật hình sự. Nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm việc công việc nhất định. Tuy nhiên, bị cáo làm nghề lái xe, không có chức vụ gì trong cơ quan, tổ chức. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong và bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và giấy tờ kèm theo cho chủ sở hữu hợp pháp; chuyển xe gắn máy vi phạm đến đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm giao thông là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chỉ cần xác nhận. Đối với Giấy phép lái xe hạng FC thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với 01 (một) USB có chứa đoạn video tai nạn giao thông do bị cáo gây ra đã được lưu trong hồ sơ vụ án theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo định của các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thanh S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Thanh S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lý Thanh S.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

4.1. Trả lại cho bị cáo Lý Thanh S 01 (một) Giấy phép lái xe hạng FC số 200034200061, mang tên Lý Thanh S.

(Vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-10-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4.2. Xác nhận cơ quan điều tra đã:

Trả lại cho bà Triệu Thị S1: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-001.64, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257V3247Q1, màu sơn xanh. 01 (một)

Giấy chứng nhận kiểm định số 1468042 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-001.64. 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 12000803 của Triệu Thị S1. 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm số 097192 của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 12H-001.64. 01 (một) Rơ moóc, biển kiểm soát 12R – 008.79, nhãn hiệu KAILE. 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi moóc số 12000032 của Triệu Thị S1. 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số 1468042 của Rơ moóc, biển kiểm soát 12R – 008.79.

Chuyển đến đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử phạt đối với: 01 (một) xe gắn máy biển kiểm soát 12FA-01468, nhãn hiệu ESPERO, màu sơn đen bạc; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy, xe máy số 013481; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm số 22XM 221077046.

5. Về án phí: Bị cáo Lý Thanh S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp